

Số: 92/TTr-UBND

Hải Dương, ngày 15 tháng 12 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết phê chuẩn Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ; Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ;

Thực hiện Thông báo kết luận số 17-TB/TU ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng dự thảo Đề án Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2021 - 2025;

Xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025: Căn cứ khả năng ngân sách địa phương, kết quả thực hiện công tác xây dựng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn Đề án:

“Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025”

Nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết

Dân quân tự vệ (DQTV) là một thành phần quan trọng của lực lượng vũ trang nhân dân, có vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Trong tình hình hiện nay, vị trí, vai trò của DQTV tiếp tục được khẳng định: là lực lượng nòng cốt bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân ở cơ sở, trực tiếp góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, làm thất bại chiến lược “*Diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019 là văn bản pháp lý quan trọng khẳng định vị trí, vai trò của lực lượng DQTV trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cụ thể tại điểm b Khoản 2 Điều 44 Luật quy định: “*Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện quản lý nhà nước về Dân quân tự vệ và có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn, quyết định đề án, dự án, kế hoạch về Dân quân tự vệ*”

Do vậy, cần thiết phải ban hành Nghị quyết phê chuẩn Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025, bảo đảm triển khai thực hiện các nội dung được giao trong Luật và phù hợp với các quy định trong hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân quân tự vệ năm 2019.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

2.1. Căn cứ pháp lý

- Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Luật Dân quân tự vệ;
- Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ;
- Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu và kế hoạch về Dân quân tự vệ;
- Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ;
- Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ;
- Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của Dân quân tự vệ;
- Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức bồi dưỡng và khoán kinh phí đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2.2. Cơ sở thực tiễn

- Tỉnh Hải Dương nằm ở trung tâm đồng bằng Bắc Bộ, có diện tích tự nhiên 1.668,2 km², được chia làm 2 vùng: Vùng đồi núi nằm ở phía Bắc chiếm 11% diện tích tự nhiên, vùng đồng bằng chiếm 89% diện tích tự nhiên. Dân số trên 1,8 triệu người. Toàn tỉnh có 12 huyện, thành phố, thị xã và 235 xã, phường, thị trấn (có 47 xã, phường, thị trấn trọng điểm về quốc phòng, an ninh), 1.334 thôn, khu dân cư và có trên 17.000 doanh nghiệp - đây là cơ sở thuận lợi để tổ chức xây dựng lực lượng DQTV;

Những năm qua phát triển kinh tế toàn tỉnh đạt mức tăng trưởng khá (là một trong 16 tỉnh, thành phố tự trực thuộc Trung ương cân đối thu chi và có một phần điều tiết về ngân sách Trung ương), hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, giao thông thuận tiện; lĩnh vực đời sống văn hóa - xã hội phát triển ổn định và có nhiều đổi mới. Thực hiện tốt an sinh xã hội, đời sống của nhân dân trong thời gian qua được nâng lên rõ rệt; tình hình ANCT-TTATXH ổn định, quốc phòng an ninh được củng cố vững chắc là điều kiện tốt cho huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng DQTV;

Xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025: Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác QP-AN, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; giữ vững ANCT-TTATXH.

- Căn cứ kết quả thực hiện Đề án “*Tiếp tục xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh, rộng khắp đáp ứng nhiệm vụ quốc phòng-an ninh trong tình hình mới ở cơ sở*” và thực trạng công tác tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV trên địa bàn tỉnh hiện nay.

3. Thực trạng công tác tổ chức xây dựng, huấn luyện, hoạt động của DQTV giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Luật Dân quân tự vệ năm 2009, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng, ban hành đồng bộ các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai xây dựng, tổ chức thực hiện Đề án “*Tiếp tục xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh, rộng khắp đáp ứng nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới ở cơ sở*” bảo đảm đúng tiến độ, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

3.1. Kết quả đạt được

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về DQTV luôn được lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm đúng mức. Tập trung vào phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về DQTV, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b) Công tác xây dựng lực lượng DQTV: toàn tỉnh đã tổ chức xây dựng 482 đầu mối đơn vị DQTV (*trong đó 235/235 xã, phường, thị trấn, 247 đơn vị tự vệ thuộc các cơ quan, tổ chức nhà nước và doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn tỉnh*); 100% các thôn, khu dân cư tổ chức đơn vị dân quân theo quy định, bảo đảm đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

c) Quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 2001/KH-UBND ngày 31/10/2011 về đào tạo cán bộ quân sự Ban CHQS xã (P,TT) trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Giai đoạn 2016 - 2020 toàn tỉnh đã đào tạo được 315 đồng chí (*trong đó trình độ đại học 32 đồng chí; cao đẳng 20 đồng chí, trung cấp 263 đồng chí*); 100% các xã, phường, thị trấn đã bố trí đủ chức danh Chỉ huy trưởng có trình độ chuyên môn từ trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, nhiều đồng chí đã phát huy tốt năng lực công tác, phát triển lên các chức danh lãnh đạo cao hơn như Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã...

d) Công tác huấn luyện DQTV: Thực hiện Thông tư số 02/2016/TT-BQP ngày 08/01/2016 của Bộ Quốc phòng, hằng năm công tác tập huấn, huấn luyện lực lượng DQTV ở cơ sở đã được tổ chức thực hiện nghiêm túc, thống nhất theo kế hoạch, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên. 100% cơ sở DQTV đều được tập huấn, huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật đúng, đủ nội dung, chương trình của từng đối tượng, bảo đảm thời gian, quân số và đạt kết quả tốt.

đ) Hoạt động của DQTV: Thực hiện Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ quy định việc phối hợp của DQTV với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ biên giới, biển đảo, bảo vệ ANCT- TTATXH ở cơ sở, bảo vệ và phòng chống cháy rừng; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Bộ CHQS tỉnh phối hợp với Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ ANCT-TTATXH ở cơ sở; bảo vệ, phòng, chống cháy nổ, cháy rừng và chỉ đạo Ban CHQS cấp huyện, cấp xã chủ trì xây dựng quy chế, kế hoạch phối hợp giữa các lực lượng cùng cấp, phối hợp chặt chẽ tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương xử trí kịp thời, hiệu quả các tình huống, kết hợp với lực lượng Công an, tổ chức tuần tra canh gác bảo vệ các mục tiêu được giao, giữ vững an ninh trật tự ở cơ sở, bảo đảm an toàn các ngày lễ, tết và các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội diễn ra trên địa bàn.

e) Chế độ, chính sách đối với DQTV: Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, cơ quan, tổ chức thường xuyên quan tâm, cơ bản bảo đảm theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành về chế độ tiêu chuẩn, chính sách, trang phục; thực hiện chi trả hỗ trợ ngày công lao động khi tổ chức huấn luyện, hoạt động kịp thời theo đúng Quyết định số 3574/QĐ-UBND ngày 22/12/2010 của UBND tỉnh quy định mức chi ngày công lao động bảo đảm chế độ cho cán bộ, chiến sỹ DQTV nòng cốt trong thời gian thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh.

3.2. Kinh phí bảo đảm thực hiện công tác tổ chức xây dựng, huấn luyện, hoạt động của DQTV

- Tổng kinh phí đã bố trí thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020: khoảng 483 tỷ đồng.

- Nguồn kinh phí: ngân sách nhà nước, phân bổ và bố trí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, nghiêm túc đánh giá công tác tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV giai đoạn 2016 - 2020 còn tồn tại một số hạn chế, vướng mắc như:

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về DQTV có địa phương, cơ quan, tổ chức triển khai chưa chặt chẽ, hiệu quả còn mức độ;

b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền ở một số xã có mặt còn hạn chế, chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng lực lượng, tổ chức huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV; chất lượng huấn luyện và hoạt động của một số đơn vị DQTV chưa cao, thiếu vững chắc;

c) Nhận thức của một số cán bộ, chiến sỹ DQTV về nghĩa vụ, trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ còn ở mức độ, kết quả hoàn thành nhiệm vụ thấp;

đ) Kinh phí bảo đảm hỗ trợ mức ngày công lao động cho DQTV còn thấp so với mức thu nhập lao động phổ thông trên địa bàn (*hiện nay đang áp dụng mức hỗ trợ ngày công lao động 119.200đ/ ngày*);

e) Việc giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ làm công tác DQTV còn chậm, như phụ cấp thâm niên, phụ cấp đặc thù của cán bộ Ban CHQS cấp xã, đặc biệt là việc chi trả trợ cấp một lần đối với cán bộ Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã ở một số địa phương chưa thực hiện được.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm

- Thực hiện đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về DQTV;

- Triển khai đồng bộ, sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả về công tác tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV giai đoạn 2021 - 2025;

- Gắn nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án với nhiệm vụ, quyền hạn, chức trách của các sở, ban, ngành đoàn thể, cơ quan tổ chức, các địa phương xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, trực tiếp là cấp ủy, chính quyền cơ sở đối với lực lượng DQTV, nhằm tạo ra bước phát triển mới về nhận thức, vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của lực lượng DQTV; đồng thời có giải pháp cụ thể trong tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ sở.

2.2. Mục tiêu cụ thể trong giai đoạn 2021 - 2025

- Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi DQTV để tổ chức xây dựng lực lượng DQTV. Tổ chức xây dựng mô hình điểm về DQTV theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu; tổ chức xây dựng các mô hình điểm về DQTV, triển khai rộng rãi trên địa bàn toàn tỉnh;

- Xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh và rộng khắp; tập trung các địa bàn trọng điểm về quốc phòng, trên hướng phòng thủ chủ yếu, khu vực phòng thủ then chốt cấp tỉnh, chốt chiến dịch; 100% các thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh đều tổ chức đơn vị dân quân (*không có địa bàn trắng về DQTV*). Nâng cao chất lượng hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt việc luân phiên hằng năm; tập trung xây dựng, phát triển các đơn vị tự vệ trong các loại hình doanh nghiệp. Bảo đảm có cơ cấu hợp lý, đủ sức hoàn thành tốt các nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra;

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho DQTV theo đúng chương trình, nội dung quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Bảo đảm cho DQTV nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo, phòng thủ dân sự; hiểu rõ được âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Sử dụng thành thạo các loại vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật; nắm vững nguyên tắc chiến thuật DQTV gắn với địa bàn hoạt động, vận dụng sáng tạo trong xử trí tình huống. Có khả năng độc lập chiến đấu, phối hợp chiến đấu, phục vụ chiến đấu;

- Thường xuyên kiện toàn, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống kế hoạch về DQTV theo quy định tại Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Tổ chức luyện tập các phương án sẵn sàng chiến đấu bảo vệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bảo đảm lực lượng DQTV luôn là lực lượng nòng cốt bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân ở cơ sở;

- Các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động phối hợp của DQTV xây dựng quy chế phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả cao;

- Bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng DQTV theo đúng Luật DQTV, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện (TP, TX) thường xuyên quan tâm bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ, chiến sỹ DQTV tham gia huấn luyện và thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định.

3. Phạm vi của Đề án

Thực hiện Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật quy định nội dung có liên quan đến công tác tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV: giai đoạn 2021 - 2025 triển khai trong phạm vi tỉnh Hải Dương, cụ thể tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương, lực lượng vũ trang và nhân dân trong tỉnh.

III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Tổ chức, số lượng Dân quân tự vệ

1.1. Tổ chức đơn vị DQTV

a) Số lượng DQTV toàn tỉnh:

Tổng số 29.194 đồng chí, trong đó

- Dân quân : 23.389 đồng chí;

- Tự vệ : 5.805 đồng chí.

b) Tổ chức lực lượng DQTV:

Thực hiện quy định của Luật Dân quân tự vệ năm 2019; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Luật Dân quân tự vệ; Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ; Hướng dẫn số 4242/HD-TM ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Bộ Tham mưu Quân khu 3 về hướng dẫn xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho dân quân tự vệ Quân khu.

- Cấp tỉnh: Tổ chức 01 đại đội pháo phòng không 37mm (*làm nhiệm vụ thường trực SSCĐ*); 01 đại đội pháo binh 76mm.

- Cấp huyện: Tổ chức 01 trung đội dân quân cơ động, 01 trung đội SMPK 12,7mm, 01 trung đội cối, 01 trung đội ĐKZ; các huyện trên hướng phòng thủ chủ yếu, khu vực phòng thủ then chốt cấp tỉnh, chốt chiến dịch, chốt chiến lược tổ chức thêm 01 trung đội dân quân cơ động, 01 trung đội SMPK 12,7mm, 01 trung đội cối, 01 trung đội ĐKZ;

- Cấp xã: Tổ chức 01 trung đội dân quân cơ động, 01 khẩu đội cối 60mm, 01 tổ dân quân (*Trình sát, Công binh, Thông tin, Y tế, Phòng hoá*). Cấp xã trọng điểm về quốc phòng có thể tổ chức thêm 01 tiểu đội dân quân thường trực, 01 khẩu đội cối 60mm.

- Các cơ quan tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nếu đủ điều kiện để tổ chức xây dựng lực lượng tự vệ, tổ chức từ cấp tiểu đội đến cấp tiểu đoàn tự vệ theo quy định của Luật DQTV.

c) **Chất lượng:**

Tiếp tục xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh về chính trị sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; phấn đấu kết nạp đảng viên mới từ 1,5-2%, bảo đảm đảng viên đạt tỷ lệ từ 20 - 23%; tỷ lệ đoàn viên đạt 60% trở lên so với tổng số Dân quân tự vệ.

100% cán bộ quân sự Ban CHQS cấp xã có trình độ trung cấp (*cao đẳng, đại học*) ngành quân sự cơ sở, là ủy viên UBND cấp xã; 100% cán bộ thôn đội, trung đội trưởng, tiểu đội trưởng dân quân cơ động là đảng viên, tiếp tục kiện toàn phát huy vai trò lãnh đạo của các chi bộ quân sự, chi bộ dân quân cơ động.

1.2. Tổ chức Ban CHQS cấp xã; Ban CHQS cơ quan, tổ chức; thôn đội trưởng

a) Ban CHQS cấp xã:

Bố trí đủ 04 chức danh cho 235/235 Ban CHQS gồm:

- Chỉ huy trưởng: 235 đồng chí (*là Ủy viên UBND cấp xã, công chức xã*);
- Chính trị viên: 235 đồng chí (*do Bí thư cấp ủy cấp xã đảm nhiệm*);
- Phó Chỉ huy trưởng: 235 đồng chí (*là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã*);
- Chính trị viên phó: 235 đồng chí (*do Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã đảm nhiệm*).

b) Ban CHQS cơ quan, tổ chức:

Bố trí đủ 04 chức danh cho 91/91 Ban CHQS gồm:

- Chỉ huy trưởng: 91 đồng chí;
- Chính trị viên: 91 đồng chí;
- Phó Chỉ huy trưởng: 91 đồng chí;
- Chính trị viên phó: 91 đồng chí.

c) Thôn, khu đội trưởng

Bố trí 1.334 đồng chí/1.334 thôn, khu dân cư (*là người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, khu dân cư*).

d) Xây dựng mô hình điểm về dân quân tự vệ

- Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ quy định của pháp luật hiện hành về DQTV và Hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu 3, điều kiện thực tiễn địa phương ban hành kế hoạch triển khai xây dựng mô hình đơn vị điểm về DQTV trên địa bàn tỉnh, đảm bảo lựa chọn chặt chẽ, hợp lý, có hiệu quả; sau đó tổng kết xem xét tổ chức nhân rộng.

- Giao thành phố Hải Dương tổ chức xây dựng đơn vị tự vệ điểm trong doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo chỉ đạo làm điểm của Bộ Tư lệnh Quân khu 3 tại Hướng dẫn số 4877/BTL-TM ngày 02 tháng 10 năm 2020.

2. Tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập

2.1 Tập huấn, bồi dưỡng chức vụ chỉ huy DQTV

- Tập huấn: Các chức vụ chỉ huy Ban CHQS cấp xã, Ban CHQS cơ quan, tổ chức, tiểu đoàn, đại đội, trung đội trưởng phòng không, pháo binh: 07 ngày/năm. Đối với trung đội trưởng, tiểu đội trưởng, thôn đội trưởng, khẩu đội trưởng: 05 ngày/năm;

- Bồi dưỡng: Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, hằng năm Bộ CHQS tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bồi dưỡng các chức vụ chỉ huy Ban CHQS cấp xã, Ban CHQS cơ quan, tổ chức, chỉ huy đơn vị tự vệ (*nơi không có Ban CHQS cơ quan, tổ chức*), thời gian không quá 7 ngày.

2.2. Huấn luyện DQTV

* Tổ chức thực hiện quy định của Luật DQTV và các văn bản hướng dẫn thi hành, đối với:

- Dân quân thường trực;
- Dân quân tự vệ năm thứ nhất;
- Dân quân tự vệ tại chỗ năm thứ hai trở đi;
- Dân quân tự vệ cơ động;
- Dân quân tự vệ phòng không, pháo binh, thông tin, công binh, trinh sát, y tế, phòng hóa.

* Quân số: Xây dựng hằng năm theo quy định pháp luật.

2.3. Tổ chức hội thi, hội thao, diễn tập

- Hội thi, hội thao: Căn cứ theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Quân khu, các địa phương, đơn vị tổ chức hội thi, hội thao cho lực lượng DQTV thuộc quyền; nội dung hội thi, hội thao cho DQTV giao cho Bộ CHQS tỉnh quyết định.

- Diễn tập: Hằng năm các địa phương tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cho 25% xã (P,TT) trở lên, thời gian tối thiểu một ngày đêm; tổ chức diễn tập phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cho một số xã trọng điểm (ven đê) và tổ chức diễn tập các ngành theo Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp xác định.

3. Hoạt động của dân quân tự vệ

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu (*đối với Đại đội dân quân pháo phòng không 37mm-1 duy trì trực SSCĐ phòng không 100% quân số*); các đơn vị còn lại căn cứ vào từng nhiệm vụ cụ thể để tổ chức lực lượng, thời gian phù hợp, theo quy định của Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh.

- Tham gia bảo vệ vùng trời, an ninh quốc gia, bảo đảm TTATXH; phòng, chống, khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; tham gia bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường; nhiệm vụ phòng thủ dân sự và các nhiệm vụ đột xuất khác.

4. Bảo đảm SSCĐ, huấn luyện, hoạt động cho DQTV

4.1 Trang bị vũ khí quân dụng cho DQTV

Thực hiện theo quy định tại Thông tư 76/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

4.2 Công cụ hỗ trợ, vũ khí thô sơ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật

- Đối tượng được trang bị: DQTV tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân thường trực; DQTV được huy động làm nhiệm vụ theo mệnh lệnh, chỉ thị và kế hoạch của cấp có thẩm quyền;

- Công cụ hỗ trợ; vũ khí thô sơ; trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật thực hiện theo Thông tư 76/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

4.3 Bảo đảm cơ sở vật chất

- Phòng làm việc của Ban CHQS cấp xã;
- Trang thiết bị làm việc của Ban CHQS cấp xã;
- Vật chất văn hóa tinh thần;
- Vật chất huấn luyện, hoạt động;
- Kho, tủ đựng súng, nơi cất giữ vật chất, vũ khí trang bị, công cụ hỗ trợ;
- Công trình chiến đấu DQTV;
- Nơi ăn, nghỉ, của dân quân thường trực.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện Đề án

1.1. Bảo đảm trang phục

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

1.2. Bảo đảm chế độ, chính sách

a) Các chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Chế độ phụ cấp chức vụ chỉ huy DQTV;
- Chế độ phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự của Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã, các chức vụ chỉ huy đơn vị dân quân cơ động, dân quân thường trực;
- Chế độ phụ cấp thâm niên của các chức vụ Chỉ huy Ban CHQS cấp xã;
- Chế độ chính sách đối với tự vệ khi làm nhiệm vụ;
- Điều kiện, mức hưởng, trình tự, thủ tục và cơ quan có trách nhiệm bảo đảm kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho DQTV không tham gia bảo hiểm y tế nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương;
- Điều kiện, mức hưởng, trình tự, thủ tục và cơ quan có trách nhiệm bảo đảm kinh phí, chế độ, chính sách cho DQTV không tham gia bảo hiểm xã hội nếu bị tai nạn, chết.

b) Các chế độ, chính sách theo quy định Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định, cụ thể:

- Định mức bảo đảm trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn đối với dân quân khi tập trung huấn luyện và điều động của cấp có thẩm quyền làm nhiệm vụ.

+ Mức trợ cấp ngày công lao động: 119.200 đồng;

+ Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm: 59.600 đồng.

- Chế độ phụ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần của Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã; thôn, khu đội trưởng (*thực hiện theo quy định tại Điều 5, 6 Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 25/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương*), cụ thể:

+ Mức phụ cấp hàng tháng đối với Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã: 1,35 (*Xã loại 1*); 1,1 (*Xã loại 2*); 0,8 (*Xã loại 3*).

+ Mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng: 0,7.

1.3. Tổng kinh phí bảo đảm thực hiện công tác tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV theo Đề án

- Tổng kinh phí dự kiến bố trí thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2025: khoảng 511 tỷ đồng.

- Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí hàng năm bảo đảm thực hiện Đề án theo quy định.

2. Nguồn kinh phí: do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật hiện hành về Dân quân tự vệ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tham mưu, giúp UBND tỉnh xây dựng Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2021 - 2025 theo đúng quy định của pháp luật, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê chuẩn.

- Hằng năm phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí bảo đảm ngân sách chi cho nhiệm vụ tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương xây dựng Đề án và mô hình điểm về DQTV; theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Đề án theo đúng tiến độ; tổ chức thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác DQTV, giáo dục quốc phòng và an ninh ở các địa phương, cơ sở; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn và xây dựng các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện Đề án.

3. Sở Tư pháp

Rà soát, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Luật DQTV năm 2019 trong phạm vi toàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách tỉnh để đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho lực lượng Dân quân trên địa bàn tỉnh theo Đề án.

5. Sở Nội vụ

- Rà soát chặt chẽ các văn bản có liên quan đến công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ Ban CHQS cấp xã. Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các địa phương xây dựng chỉ tiêu, cử cán bộ tham gia đào tạo trình độ chuyên môn quân sự theo chỉ tiêu được giao; Hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng quy trình xét tuyển, bổ nhiệm các chức danh Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng đối với các cơ quan, đơn vị và địa phương; các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

6. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Đề án này; hướng dẫn việc lập, phân bổ dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

7. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn báo chí

Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin, tuyên truyền về Luật DQTV năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, Đề án tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV giai đoạn 2021 - 2025 để chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân nắm được, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện Đề án.

8. Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác

- Phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đối với cán bộ, nhân viên, đoàn viên, hội viên thuộc cơ quan, tổ chức mình trong thực hiện Đề án;

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV giai đoạn 2021 - 2025. Chuẩn bị các điều kiện phục vụ các cấp thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác DQTV, giáo dục quốc phòng và an ninh theo đúng quy định.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Chủ tịch UBND các huyện (TP, TX) chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện công tác quốc phòng ở địa phương, tổ chức quán triệt, chỉ đạo các cấp, các ngành thuộc quyền thực hiện nội dung Đề án bảo đảm nghiêm túc, có hiệu quả.

- Căn cứ văn bản, hướng dẫn của các cấp xây dựng Đề án: “*Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV giai đoạn 2021 - 2025*” trình HĐND cùng cấp quyết định, trong đó nghiên cứu bổ sung nội dung xây dựng điểm về dân quân tự vệ.

- Chỉ đạo cấp xã xây dựng Kế hoạch: “*Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV giai đoạn 2021 - 2025*” triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Hằng năm tổ chức làm tốt công tác kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án theo quy định.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết phê chuẩn Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.Th.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Dương Thái